

Bản án số: 396/2019/HS-PT

Ngày: 22-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn

Các thẩm phán: Bà Bùi Kim Rét

Ông Đinh Quang Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 238/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo Đỗ Thị H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Thị H (tên gọi khác: N B), sinh năm 1971 tại: Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp H, xã H1, huyện H2, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có chồng tên Phạm Văn B, sinh năm 1967, có 01 con sinh năm 1992;

Tiền án: Ngày 23 đến ngày 26 tháng 5 năm 2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 28 tháng về tội “Đánh bạc” (bản án số 26/2017/HS-ST). Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách án treo;

Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Phạm Thị Kim T, sinh năm 1980 tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1, sinh năm 1955 và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1960; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thế T2, sinh năm 1980, có 02 con sinh năm 2009 và 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 năm về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong. Ngày 23/5/2016 được Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch miễn trách nhiệm hình sự về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 00 phút ngày 24/10/2018 tại Tổ A, Khu B, thị trấn C, huyện D, Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an thị trấn L bắt quả tang Phan Văn T3, Vũ Lương B1, Nguyễn Trọng K, Lưu Văn S, Nguyễn Thị Kim L1, Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T, Nguyễn Thị H1, Tống Thị T4 và Lưu Thị T5 đang tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức lắc hột xúc xắc (xí ngầu) “tài, xỉu”. Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Vào tháng 10/2018 (không nhớ ngày) Đỗ Thành N cùng một người phụ nữ tên L2 (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau tổ chức sòng bạc lắc tài, xỉu để thu tiền xâu. N có nhiệm vụ thuê mướn địa điểm và thu tiền xâu, còn L2 rủ rê các người đánh bạc đến chơi đánh bạc và thuê người canh đường cho sòng bạc. Tháng 10/2018 (không nhớ ngày) N đến gặp Nguyễn Văn K1 là người quản lý, trông giữ thửa ruộng ở Tổ A, Khu B, thị trấn C để thuê địa điểm tổ chức đánh bạc, ông K1 đồng ý (N trả công cho ông K1 theo ngày dựa trên số tiền xâu thu được). Lê Trọng H2 và một người đàn ông tên T6 (không rõ nhân thân, lai lịch) có nhiệm vụ canh đường, cảnh giới cho những người tham gia đánh bạc.

Vào tối ngày 24/10/2018 Phan Văn T3, Vũ Lương B1, Nguyễn Trọng K, Lưu Văn S, Nguyễn Thị Kim L1, Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T, Nguyễn Thị H1, Tống Thị T4 và Lưu Thị T5 đến sòng bạc do Đỗ Thành N tổ chức tại Tổ A, Khu B, thị trấn C để tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài, xỉu trong đó Phan Văn T3 là người cầm cái để đánh bạc với Vũ Lương B1, Nguyễn Trọng K, Lưu Văn S, Nguyễn Thị Kim L1, Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T, Nguyễn Thị H1, Tống Thị T4 và Lưu Thị T5 và một số người khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc gồm Phan Văn T3 sử dụng số tiền 6.000.000 đồng, Đỗ Thị H sử dụng số tiền 200.000 đồng, Vũ Lương B1 sử dụng số tiền 850.000 đồng, Nguyễn Trọng K sử dụng số tiền 500.000 đồng, Lưu Văn S sử dụng số tiền 2.000.000 đồng, Nguyễn Thị Kim L1 sử dụng số tiền 300.000 đồng, Tống Thị T4 sử dụng số tiền 100.000 đồng, Phạm Thị Kim T sử dụng số tiền 200.000 đồng và Lưu Thị T5 sử dụng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc. Hình thức và tỷ lệ thắng, thua được quy định như sau: Cách tính điểm thắng, thua dựa trên số dấu chấm của 03 hột xúc xắc (mỗi dấu chấm được tính là một điểm), trong đó dưới 10 là xỉu, trên 10 là tài và ai đặt cược cửa nào thì ăn cửa đó và ngược lại, nếu 3 mặt của 3 hột xúc xắc giống nhau và có số điểm 3, 6, 9 là bão xỉu và ai đặt cửa xỉu thì hòa (không thắng, không thua), ai đặt cửa tài thì thua nhà cái và ngược lại ai đặt cửa xỉu thì thua nhà cái. Đến 23 giờ cùng ngày Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an thị trấn L bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 15.000.000 đồng; 01 nắp nhựa màu vàng có quần băng keo màu đen; 03 hột xúc xắc; 01 đĩa xù màu trắng; 01 tấm vải bên trên có ghi chữ T và X; 01 tấm bạt màu xanh; thu giữ của Đỗ Thành N số tiền là 250.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, 01 xe mô tô biển số 60C2- 263.xx; Vũ Lương B1 số tiền là 1.000.000 đồng, 01 xe mô tô biển số 61N4- 12xx và 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1-01; Nguyễn Thị H1 số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung; Tống Thị T4 số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; Lê Trọng H2 số tiền 450.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu trắng xanh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen, 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ đen biển số 60V2- 72xx và 01 chứng minh nhân dân đứng tên Lê Trọng H2; Nguyễn Trọng K 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S và số tiền 70.000 đồng; Đỗ Thị H 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung; Lưu Thị T5 số tiền 4.000.000 đồng; Phạm Thị Kim T 01 xe mô tô biển số 60K7- 46xx;

Phan Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Trần Kim Thảo 01 điện thoại di động hiệu Oppo J7. Ngoài ra Nguyễn Văn K1 tự nguyện giao nộp số tiền 1.600.000 đồng, Lê Trọng H2 tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSLT, ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Đỗ Thành N và Lê Trọng H2 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn K1 về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Phan Văn T3, Vũ Lương B1, Nguyễn Trọng K, Lưu Văn S, Nguyễn Thị Kim L1, Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T, Nguyễn Thị H1, Tống Thị T4 và Lưu Thị T5 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại bản án sơ thẩm số 68/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Đỗ Thị H; xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 10 (mười) tháng tù giam, tổng hợp hình phạt với bản án số 26/2017/HS-ST ngày 23-26 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 02 (hai) năm tù giam; xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim T 8 (tám) tháng tù giam. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt với bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/7/2019, bị cáo Phạm Thị Kim T kháng cáo xin hưởng án treo, ngày 05/7/2019 bị cáo Đỗ Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của các bị cáo Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét xử bị cáo Đỗ Thị H 10 (mười) tháng tù, bị cáo Phạm Thị Kim T 8 (tám) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết đã được Tòa án

cấp sơ thẩm xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bác kháng cáo của các bị cáo, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Vào lúc 23 giờ, ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại thửa ruộng do ông Nguyễn Văn K1 quản lý, trông giữ, địa chỉ: Tổ A, Khu B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Thành N đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc hột xúc xắc “tài, xỉu” cho những người chơi bạc gồm Phan Văn T3, Lưu Văn S, Vũ Lương B1, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Trọng K, Nguyễn Thị Kim L1, Phạm Thị Kim T, Tống Thị T4, Lưu Thị T5, Đỗ Thị H với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 16.700.000 đồng. Trong đó, Đỗ Thành N là người giữ vai trò chính tổ chức việc đánh bạc để thu tiền xâu, Lê Trọng H2 là người giúp sức cho N trong việc canh phòng, Nguyễn Văn K1 là người cho N thuê địa điểm để tổ chức đánh bạc.

Toà án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo Đỗ Thị H đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa chấp hành xong thời hạn thử thách án treo mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Thị Kim T có nhân thân xấu.

Khi xét xử, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Do đó, xét xử bị cáo Đỗ Thị H 10 (mười) tháng tù, bị cáo Phạm Thị Kim T 8 (tám) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, không nặng như kháng cáo của

các bị cáo đã nêu.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được xem xét. Các bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Đỗ Thị H, Phạm Thị Kim T**; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 68/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, 58 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Bị cáo Đỗ Thị H 10 (mười) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 26/2017/HS-ST ngày 23-26 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 25/10/2018 đến ngày 27/10/2018.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Bị cáo Phạm Thị Kim T 8 (tám) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 25/10/2018 đến ngày 27/10/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân H. Long Thành(2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Long Thành;
- Công an H. Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Sơn